

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN
TỈNH**

-----o0o-----

Bản án số: 34 /2022/HSST
Ngày 16 tháng 9 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T-TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Nguyên
Các hội thẩm nhân dân :

- 1) Bà Nguyễn Thị Thọ - Cán bộ hưu trí khu 6, TT. Hưng Hóa huyện T;
- 2) Ông Lê Văn Đỗ - Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Bắc Sơn, huyện T.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Minh Hòa - Cán bộ TAND huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**; Tên gọi khác : Không.

Sinh ngày: 05 tháng 6 năm 1967;

Sinh trú quán: Khu 17, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hoàng Văn Tịch (đã chết); Mẹ đẻ: Đinh Thị Lý (đã chết); vợ Lê Thị Thanh sinh năm 1970; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1991; nhỏ nhất sinh năm 1995;

Tiền án: Bản án số 13/HSST ngày 03/3/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh P xử phạt 16 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong bản án ngày 23/01/2014;

Tiền sự: không

Nhân thân :

- Ngày 19/12/1998, Công an huyện Tam Thanh, tỉnh P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc;

- Bản án số 13/2015/HS-ST ngày 23/4/2015 của Toà án nhân dân huyện Th, tỉnh P xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

(Tính Bản án số 13/HSST là tiền án). Chấp hành xong bản án 04/7/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 4/5/2022 đến ngày 12/5/2022, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại tại xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P. (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu 19, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 04/5/2022, tại Đ bê tông xóm thuộc khu 17, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P, Tổ công tác của đội CSĐT kinh tế - ma túy Công an huyện T kiểm tra, phát hiện Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ tại túi quần phía sau bên trái Đ đang mặc có 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy mặt ngoài có nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng (Đ khai nhận là ma túy (Heroine) tàng trữ nếu ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời). Tổ công tác đã Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy mặt ngoài có nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX có BKS 19N1-304.91; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu bạc có gắn sim số: 0378.831130; 01 ví màu đen bên trong có 01 Chứng minh thư nhân dân, bị cắt góc, 01 Căn cước công dân và 01 Giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn Đ. 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Triệu Văn Nghị và số tiền 8.191.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Đ tại khu 17, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P, quá trình khám xét thu giữ: 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng (Đ khai nhận là ma túy (Heroine), tàng trữ để sử dụng cho bản thân và nếu ai hỏi mua sẽ bán) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu bạc gắn sim số: 0333.635130.

Tại Cơ quan điều tra, đã chứng minh hành vi phạm tội của Hoàng Văn Đ như sau: Đ là đối tượng nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên đến khoảng 17 giờ 30 ngày 03/5/2022, Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, BKS 19N1-304.91 đi đến khu vực chợ Nhông thuộc huyện Ba Vì, Hà Nội để tìm mua ma túy, Đ tìm và gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng, đội mũ bảo hiểm (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) có biểu hiện giống người nghiện ma túy. Đ hỏi và mua được của người này 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng, có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ đi về nhà và cất giấu vào nhà vệ sinh phía sau nhà của Đ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 04/5/2022, Nguyễn Thanh C, sinh năm 1965 ở khu 19, xã Vạn Xuân, huyện T dùng số 0383.448766 gọi điện thoại vào số 0378.831130 của Đ và hỏi “*Có hàng không, để cho anh một cái năm trăm?*”. Vì có mối quan hệ từ trước, biết C cũng là người nghiện ma túy và hiểu là C muốn mua 500.000 đồng ma túy (Heroine) nên Đ nói “*Có*” và hẹn C tại khu vực cổng Trường mầm non thuộc khu 17, xã Vạn Xuân, huyện T. Đ ra nhà vệ sinh phía sau nhà lấy túi ma túy đã cất giấu để lấy một phần ma túy sử dụng cho bản thân bằng hình thức đốt, hút và lấy một phần ma túy ra gói thành 01 gói bên ngoài là giấy vệ sinh màu trắng được cuốn lớp bằng dính màu đen, bên trong có một gói giấy mặt ngoài nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy (Heroine) để mang đi bán cho C; phần ma túy còn lại, Đ để lại trong túi nilon và giấu vào nhà vệ sinh. Đ cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô Honda RSX, BKS 19N1 - 304.91 đi đến điểm hẹn gặp C. C đưa cho Đ 500.000 đồng, Đ cầm tiền để trong người rồi đưa lại cho C gói ma túy. C đã sử dụng một mình hết gói ma túy. Số tiền bán ma túy cho C Đ cất giữ trong người và bị Tổ công tác thu giữ khi lập biên bản bắt quả tang.

Đến khoảng 13 giờ ngày 04/5/2022, Đ ra nhà vệ sinh lấy túi ma túy giấu trước đó, lấy một phần ma túy gói thành 01 gói bên ngoài là giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có một gói giấy mặt ngoài nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy, Đ để gói ma túy này vào túi quần phía sau, bên trái Đ đang mặc, mục đích để bán nếu có người hỏi mua; phần ma túy còn lại, Đ để lại trong túi nilon và giấu vào nhà vệ sinh. Đ cầm theo gói ma túy và điều khiển xe mô tô Honda RSX, BKS 19N1 - 304.91 đi ra khỏi nhà. Khi đi đến Đ bê tông liên xóm thuộc khu 17, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Nguyễn Thanh C khai nhận phù hợp với lời khai của Đ và giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu bạc có lắp sim số: 0383.448.766, C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Đ ngày 04/5/2022.

Cơ quan điều tra đã tiến hành test ma túy đối với Hoàng Văn Đ và Nguyễn Thanh C đã xác định: Hoàng Văn Đ và Nguyễn Thanh C đều dương tính (có sử dụng ma túy) loại Heroine.

Cơ quan C sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P chất ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Đ. Tại bản Kết luận giám định số 576/KLGD ngày 07/5/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh P kết luận:

“- *Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy (niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng tạm giữ của Hoàng Văn Đ khi bắt quả tang gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,157 gam.*

- *Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon (niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng tạm giữ của Hoàng Văn Đ khi khám xét nhà) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,443 gam.*

* Tổng khối lượng chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 bì giấy niêm phong gửi đến giám định là: **0,600 gam.**

****Heroin** là chất ma túy nằm trong danh mục I, Số thứ tự:09, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*”

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra đối với 03 chiếc điện thoại đã thu giữ của Đ và C giao nộp nhưng không có dữ liệu cuộc gọi. Đ và C khai nhận sau khi giao dịch mua bán ma túy ngày 04/5/2022, các đối tượng đều xóa các cuộc gọi. Cơ quan điều tra đã đề nghị Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội cung cấp thông tin số thuê bao và danh sách cuộc gọi trong ngày 04/5/2022 của số 0378.831.130 và số 0383.448.766. Kết quả thể hiện: Số 0383.448.766 đăng ký chủ số thuê bao là Nguyễn Thanh C, số 0378.831.130 đăng ký chủ số thuê bao là Ngô Giang Nam, sinh năm 1991 ở Tân Trịnh, Quang Bình, Hà Giang (cơ quan điều tra đã xác minh tại xã Tân Trịnh xác định không có công dân có thông tin như trên sinh sống tại đại phương). Trong buổi sáng ngày 04/5/2022, giữa 2 số thuê bao trên có liên lạc với nhau phù hợp với lời khai của Đ và C.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, biển kiểm soát 19N1 - 304.91 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus có số 0333.635.130 xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Quỳnh, sinh năm 1995 ở khu 9, xã Lam Sơn, huyện T (con gái Đ). Ngày 03/5/2022, chị Quỳnh đi xe đến nhà Đ chơi, do có công việc bận nên chị Quỳnh để xe và điện thoại lại nhà Đ. Đ tự ý sử dụng xe mô tô của chị Quỳnh để đi mua và bán ma túy, chị Quỳnh không biết sự việc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và chiếc điện thoại cho chị Quỳnh.

Đối với 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Triệu Văn Nghị thu giữ của Đ trong quá trình bắt quả tang, quá trình điều tra xác định Đ mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S BKS 19L3-8310 của anh Triệu Văn Nghị, sinh năm 1966 ở khu Lâm Nghĩa, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, khi mua bán có viết giấy tờ mua bán và giao nhận đăng ký xe trên nhưng Đ không sang tên, đổi chủ, đến nay chiếc xe này đã bị hư hỏng, không sử dụng được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ vào ngày 03/5/2022 tại khu vực chợ Nhông thuộc huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (theo lời khai của Đ), nhưng Đ không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh.

Vật chứng vụ án cần được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tạm giữ để chờ xử lý cùng vụ án gồm:

- + 0,367 gam chất ma túy (Heroin còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định;

- + 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 và iphone 6 plus cùng 02 sim số 0378.831.130 và 0383.448.766;

- + 01 ví màu đen bên trong có 01 Chứng minh thư nhân dân, bị cắt góc, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn Đ và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Triệu Văn Nghị (Có đặc điểm như biên bản thu giữ).

- + Số tiền 8,191.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng) hiện đang được gửi giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện T tại Kho bạc Nhà nước huyện T.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT - VKSTN ngày 24 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo: Hoàng Văn Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ từ 27 đến 30 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 9 ngày đã bị tạm giữ (Từ ngày 04/5/2022 đến ngày 12/5/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: ẽp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,367 gam chất ma túy (là He roine còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm lưu hàng và 02 thẻ sim 0378831130 và 0383448766 thu giữ trong máy điện thoại của Đ và C.

+ Trả lại cho Hoàng Văn Đ 01(một) ví màu đen; 01(một) chứng minh nhân dân bị cắt góc; 01(một) căn cước công dân; 01(một) giấy phép lái xe ô tô đều mang tên Hoàng Văn Đ và 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Triệu Văn Nghi cùng số tiền 7.691.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thu của Hoàng Văn Đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu để sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho C.

+ Tịch thu để bán sung Ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone6 của bị cáo Đ và của C.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa gì cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 251, Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét thấy tính chất vụ án là thuộc tr-ờng hợp tội phạm nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định. Vì lẽ đó phải xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn Đ có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích ngoài ra nhân thân bị cáo đã bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không chịu lao động bằng con đường chân chính, muốn kiếm tiền bằng con Đ bất chính nên sau khi mua được ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở khu vực chợ Nhông , Ba vì, Hà Nội bị cáo đã lấy một phần ma túy ra sử dụng cho bản thân, phần ma túy còn lại bị cáo lấy một phần gói thành một gói đem bán trái phép cho Nguyễn Thanh C với giá 500.000đ. Bị cáo bán ma túy cho C nhằm mục đích thu lời bất chính, phần ma túy còn lại bị cáo cất giấu vào nhà vệ sinh phía sau nhà, khoảng 13 giờ ngày 04/5/2022, bị cáo ra nhà vệ sinh lấy túi ma túy giấu trước đó, lại lấy một phần ma túy gói thành 01 gói đem theo người mục đích để bán nếu có người hỏi mua; phần ma túy còn lại, bị cáo Đ lại giấu vào nhà vệ sinh. chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành ng-ời công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại cơ quan điều tra bị cáo tự giác khai báo hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh C ngày 04/5/2022 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội

tự thú. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo nh-ng qua xác minh tại cơ quan điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Đ ngoài tài sản đã bị thu giữ thì bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, không có việc làm và thu nhập không ổn định. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Thanh C là đối tượng nghiện ma túy đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng và đã sử dụng hết. Vì vậy không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Cơ quan C sát điều tra đã ra quyết định chuyển đến Công an huyện T để xử phạt vi phạm hành chính đối với C, xét thấy là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, biển kiểm soát 19N1 - 304.91 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus có số sim 0333.635.130 xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Quỳnh, sinh năm 1995 ở khu 9, xã Lam Sơn, huyện T (con gái Đ). Ngày 03/5/2022, chị Quỳnh đi xe đến nhà Đ chơi, do có công việc bận nên chị Quỳnh để xe và điện thoại lại nhà Đ. Đ tự ý sử dụng xe mô tô của chị Quỳnh để đi mua và bán ma túy, chị Quỳnh không biết sự việc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và chiếc điện thoại cho chị Quỳnh là phù hợp.

Đối với người đàn ông bị cáo khai bị cáo mua ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở khu vực chợ Nhông, Ba vì, Hà Nội. Tuy nhiên, do bị cáo không xác định được rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,367 gam chất chất ma túy (là He roine còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm lưu hành và 02 thẻ sim 0378831130 trong máy điện thoại của bị cáo Đ và 0383448766 trong máy điện thoại của Nguyễn Thanh C (có đặc điểm như biên bản thu giữ). cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 (một) ví màu đen; 01 (một) chứng minh nhân dân bị cắt góc; 01(một) căn cước công dân; 01(một) giấy phép lái xe ô tô đều mang tên Hoàng Văn Đ và 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Triệu Văn Nghị. (có đặc điểm như biên bản thu giữ) cùng số tiền 7.691.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín một nghìn đồng) trong tổng số tiền 8.191.000đ (Tám triệu một trăm chín một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P (tài khoản số: 3949.0.1053898.00000 ngày 30/8/2022) thu của Hoàng Văn Đ, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

+ Tịch thu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho C (Trong tổng số tiền 8.191.000đ (Tám triệu một trăm chín một nghìn đồng) thu của Đ khi bắt quả tang) để sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

+ Tịch thu 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu bạc của bị cáo Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu

bạc của C. Là phương tiện dùng vào việc phạm tội và vi phạm pháp luật để bán sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

I/ Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày đã bị tạm giữ (Từ ngày 04/5/2022 đến ngày 12/5/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

III/ Về xử lý vật chứng: ẽp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,367 gam chất ma túy (là He roine còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm lưu hành và 02 thẻ sim số 0378831130 trong máy điện thoại của bị cáo Đ và thẻ sim số 0383448766 trong máy điện thoại của Nguyễn Thanh C.(có đặc điểm như biên bản thu giữ).

+ Trả lại cho Hoàng Văn Đ 01(một) ví màu đen; 01(một) chứng minh nhân dân bị cắt góc; 01(một) căn cước công dân; 01(một) giấy phép lái xe ô tô đều mang tên Hoàng Văn Đ và 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Triệu Văn Nghị.(có đặc điểm như biên bản thu giữ) cùng số tiền 7.691.000đ (Bảy triệu sáu trăm chín mốt nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu để sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho C (Trong tổng số tiền 8.191.000đ (Tám triệu một trăm chín mốt nghìn đồng) thu của Hoàng Văn Đ khi bắt quả tang) hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P (tài khoản số: 3949.0.1053898.00000 ngày 30/8/2022).

+ Tịch thu để bán sung Ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu bạc của bị cáo Đ,
- 01điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu bạc của C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

III- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo tự nguyện thi hành án, phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự.

IV. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS NDT Phú Thọ;*
- VKSNS huyện T;*
- THAHS (Để thi hành)*
- Chi cục THADS huyện;*
- Công an huyện;*
- UBND xã Vạn Xuân*
- Bị cáo;*
- Lưu h/s.*

Phùng Thị Kim Nguyên